TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **58**/2024/HSST
Ngày: 21/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Hùng Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Khuyến

Ông Nguyễn Duy Khải

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Xuân Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn D**, sinh năm 1988, tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Thôn Phú T, xã P, huyện Ph, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê.; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính Nam; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Hoàng D, sinh năm: 1957 và bà Lê Thị L, sinh năm:1959 (đã chết); Gia đình bị cáo có ba chị em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/11/2023 cho đến nay.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm: 1981; tại: Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn T, xã B, huyện Ph, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1958; Bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; có vợ tên Nguyễn Thị B, sinh năm: 1983, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền sự: Không.

Tiền án: (01) Ngày 08/9/2021, bị TAND huyện Phú Riềng xử phạt 13 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ngày 19/11/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. (chưa được xóa án tích)

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/11/2023 cho đến nay.

**Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn P, xã Phú R, huyện Ph, tỉnh Bình Phước.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Văn L, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Ph, tỉnh Bình Phước;

2. Bà Hồ Thị Vân H, sinh năm: 1986; địa chỉ: Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D và Phạm Văn L, có hộ khẩu thường trú (HKTT): thôn Tân Hòa, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng là bạn bè quen biết với nhau.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/10/2023, khi Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D và Phạm Văn L đang uống rượu tại nhà của D thì Hoàng Văn D rủ Nguyễn Văn D, L đi đến nhà ông Nguyễn Văn T để uống rượu tiếp thì D và L đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đen bạc, biển kiểm soát (BKS): 93P1-982.48 (L mượn từ trước của chị dâu là bà Hồ Thị Vân H, chở Hoàng Văn D và Nguyễn Văn D đi đến nhà của T. Khi đến nhà T, L dừng xe gần khu vực nhà T, còn Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D đi vào gọi nhưng T không có nhà nên Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D đi ra ngoài chỗ của L đứng đợi. Do trước đó biết L có ý định mua bình lọc nước của T nên Hoàng Văn D nảy sinh ý định lấy trộm bình lọc nước của nhà T để bán cho L. Khi ra tới chỗ L đứng, D nói với Nguyễn Văn D, L là ***"T không có nhà, giờ lấy máy lọc nước có gì bán cho L, đưa bao nhiêu tiền thì đưa***" thì L đồng ý. Lúc này, L tiếp tục đứng ở ngoài, còn D và D đi vào nhà T từ cửa phía sau (cửa không khóa). Tại khu vực bếp, D thấy 01 con dao rựa bằng kim loại nên cầm lấy rồi cắt ống nối của máy lọc nước ra, sau đó D và D khiêng máy lọc nước đi ra chỗ L đang đứng. L lấy dây thun trong cốp xe ra rồi cùng Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D buộc máy lọc nước lên yên xe mô tô. Sau khi buộc xong, L chở bình lọc nước đi về nhà của mình rồi quay lại đón Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D đi về nhà. Tại nhà của D, Long đưa cho Hoàng Văn D số tiền 500.000 đồng, đưa cho Nguyễn Văn D số tiền 400.000 đồng rồi L đi về nhà của mình.

Đến ngày 05/10/2023, ông T về nhà thì phát hiện bị mất trộm 01 bình lọc nước trên nên không trình báo Công an. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, ông T đi đến nhà của L uống rượu thì Long kể lại sự việc trên cho T biết nên ngày 08/10/2023, ông T đến Công an xã Phú Riềng trình báo sự việc.

Ngày 12/10/2023, Công an xã Phú Riềng đã chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng để điều tra, xác minh theo thẩm quyền. *(Bút lục 54-56, 59-87)*

- Vật chứng thu giữ: *(Bút lục 25, 46)*

+ 01 máy lọc nước nhãn hiệu Aqua sun, model AQS-99 AQS-55 AQS68 AQS86, thông số kích thước Cao 90cm, rộng 43cm, sâu 35cm. Máy đã qua sử dụng.

+ 01 con dao bằng kim loại đã gỉ sét, tổng chiều dài 40cm, phần lưỡi dao dài 29cm, bản rộng 6,6cm, dài 0,5cm;

+ 01 xe mô tô hiệu Honda màu đen bạc, biển số 93P1-982.48.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Riềng xác định tại thời điểm ngày 04/10/2023: 01 máy lọc nước nhãn hiệu Aqua, màu đen có giá trị là 1.200.000đ. *(Bút lục 41)*

* Tại bản Cáo trạng số: 11 /2024/CTr-VKS ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

***Về xử lý vật chứng**:*

- Đối với những vật chứng thu giữ ở trên là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn T. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng đã ra QĐ xử lý vật chứng và trả lại cho ông Thảo là đúng quy định. Do đó, Viện kiểm sát không đề cập xử lý. *(Bút lục 49-52)*

- Đối với xe mô tô hiệu Honda màu đen bạc, biển số 93P1-982.48 mà đối tượng Long sử dụng làm phương tiện để chở bình lọc nước, quá trình điều tra chứng minh được đây là tài sản hợp pháp của bà Hồ Thị Vân H để sử dụng, khi L thực hiện hành vi vi phạm thì bà H không biết nên Cơ quan Công an huyện Phú Riềng xử lý vật chứng trả lại cho bà H nên VKS không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D và trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D phạm tội về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D, mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D, mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng và về án phí hình sự theo quy định.

Đối với hành vi của đối tượng Phạm Văn L là giúp sức cùng các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại ông T có trị giá 1.200.000 đồng, hành vi của Phạm Văn L đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên Công an huyện Phú Riềng đã lập biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt Phạm Văn L số tiền 2.500.000 đồng theo đúng quy định. Do đó Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thừa nhận hành vi phạm tội, cũng như tội danh theo bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát huyện Phú Riềng đã đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Nói lời sau cùng các bị Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại ông Nguyễn Văn T thống nhất với nội dung cáo trạng và lời nhận tội đối với các bị cáo, người bị hại ông Thảo ý kiến đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn D tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn L và phù hợp với các vật chứng đã được thu giữ trong vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ xác định được: Do mục đích tư lợi cá nhân nên vào tối ngày 04/10/2023, tại nhà của ông Nguyễn Văn T thuộc thôn Phú Tân, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, lợi dụng lúc sơ hở không có người trông coi, Hoàng Văn D và Nguyễn Văn D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn T là 01 máy lọc nước nhãn hiệu Aqua sun, đã qua sử dụng. Căn cứ kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Riềng xác định tại thời điểm ngày 04/10/2023: 01 máy lọc nước nhãn hiệu Aqua, màu đen có giá trị là 1.200.000đ. Mặc dù trị giá tài sản mà các bị cáo Hoàng Văn D và Nguyễn Văn D chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bản thân các bị cáo Dự và Dũng vào

ngày 08/9/2021 đã bị TAND huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt về "Tội trộm cắp tài sản" tại Bản án số 56/2021/HSST 08/9/2021, các bị cáo chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi vi phạm. Vì vậy hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng đã truy tố và luận tội các bị cáo Hoàng Văn D và Nguyễn Văn D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nơi bị cáo thực hiện việc phạm tội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng vì mục đích tư lợi, tiêu xái cá nhân, nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò người thực hành, để làm cơ sở lượng hình đối với từng bị cáo cần thiết phải đánh giá đầy đủ về nguyên nhân, hành vi, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể: Bị cáo Hoàng Văn Dự là người đã rủ rê bị cáo Nguyễn Văn D và đối tượng Phạm Văn L cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, khi D, L đồng ý thì bị cáo Hoàng Văn D là người thực hành tích cực, trực tiếp chặt ống nước và cùng bị cáo Nguyễn Văn D chiếm đoạt tài sản là máy lọc nước của người bị hại. Do đó cần xét xử bị cáo Hoàng Văn Dự mức án cao hơn so với bị cáo Nguyễn Văn D để tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Còn bị cáo Nguyễn Văn D cũng phạm tội với vai trò thực hành tích cực nên cần xử mức án tương xứng với hành vi của bị cáo D.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại có đơn và yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với các bị cáo.

Đối với hành vi của đối tượng Phạm Văn L đã cảnh giới và cùng với Hoàng văn D, Nguyễn Văn D cùng lén lút chiếm đoạt tài sản của ông T có trị giá

1.200.000 đồng. Đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên Công an huyện Phú Riềng đã lập biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt Pham Văn L số tiền 2.500.000 đồng theo đúng quy định. Do đó Viện kiểm sát không đề cập xử lý là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tai sản là 01 máy lọc nước nhãn hiệu Aqua sun, model AQS-99 và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 máy lọc nước nhãn hiệu Aqua sun, model AQS-99 AQS-55 AQS68 AQS86, thông số kích thước Cao 90cm, rộng 43cm, sâu 35cm. Máy đã qua sử dụng và 01 con dao bằng kim loại đã gỉ sét, tổng chiều dài 40cm, phần lưỡi dao dài 29cm, bản rộng 6,6cm, dài 0,5cm. Cơ quan Công an huyện Phú Riềng xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại ông T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô hiệu Honda màu đen bạc, biển số 93P1-982.48 mà đối tượng L sử dụng làm phương tiện để chở bình lọc nước, quá trình điều tra chứng minh được đây là tài sản hợp pháp của bà Hồ Thị Vân H để sử dụng, khi L thực hiện hành vi vi phạm thì bà H không biết nên Cơ quan Công an huyện Phú Riềng xử lý vật chứng trả lại cho bà H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 900.000 đồng mà Phạm Văn L đã trả cho Dự và Dũng, Sau đó Dũng và Dự đã tiêu xài cá nhân hết nên không thu hồi được nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Phú Riềng phù hợp một phần với Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn D và Nguyễn Văn D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn D **10 (Mười)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3]. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hoàng Văn D, Nguyễn Văn Dmỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Phú Riềng;*
- *Chi cục THADS huyện Phú Riềng;*
- *CA huyện Phú Riềng;*
- *Bị cáo; Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Hùng Dũng